

Số: /KH-STP

Bình Phước, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

Thực hiện Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (viết tắt là Quyết định số 619); Thông tư số 07/2017/TT-BTP quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (viết tắt là Thông tư số 07); Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 16/10/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 101/KH-UBND ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020; Công văn số 609/STP-GD&BTTP ngày 22/6/2020 của Sở Tư pháp về việc tiếp tục tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước ban hành Kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm đánh giá đúng thực trạng về tình hình thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, từ đó phát hiện những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong thực tiễn để có sự hướng dẫn kịp thời, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Yêu cầu

Việc kiểm tra, hướng dẫn phải được tiến hành toàn diện, khách quan, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả, tránh hình thức. Đặc biệt ưu tiên những xã về đích nông thôn mới trong năm 2020.

II. ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA

UBND 11 huyện, thị xã, thành phố và 12 xã phấn đấu về đích nông thôn mới năm 2020 và một số xã, phường, thị trấn đã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, chuẩn nông thôn mới những năm trước.

III. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với cấp huyện

- Tình hình xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Phổ biến pháp luật về chuẩn tiếp cận pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và cơ quan, tổ chức, cá nhân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Việc thành lập, kiện toàn Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật.

- Lồng ghép xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong chương trình, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và xóa đói, giảm nghèo tại địa phương.

- Tình hình đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Tổng số xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; trình tự, thủ tục đánh giá theo quy định; chỉ đạo thực hiện các giải pháp đối với cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, phấn đấu đạt kết quả cao hơn trong thời gian tới.

- Xây dựng mô hình điểm về cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, góp phần vào kết quả thực hiện phong trào thi đua “Ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” và phong trào thi đua “cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

- Phân công cơ quan, công chức làm đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện nhiệm vụ đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- Sơ kết, thống kê, định kỳ báo cáo, theo dõi kết quả, kiểm tra, giám sát, khen thưởng việc thực hiện nhiệm vụ cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; những thuận lợi, khó khăn trong tổ chức thực hiện.

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

2. Đối với cấp xã

- Tình hình ban hành Kế hoạch, các văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Phổ biến nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, và cơ quan, tổ chức, cá nhân về vị trí, vai trò, ý nghĩa của xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Phân công công chức chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá, chấm điểm đối với từng chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý, đảm bảo tất cả

các chỉ tiêu, tiêu chí đều có đầu mối theo dõi, đánh giá, chấm điểm và gửi kết quả đến công chức Tư pháp – Hộ tịch để tổng hợp chung.

- Tình hình thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Trình tự, thủ tục đánh giá theo quy định (xem xét cụ thể hồ sơ đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của các xã, phường, thị trấn)...

- Bố trí đủ nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

- Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong tổ chức thực hiện.

- Đề xuất, kiến nghị (nếu có).

* **Lưu ý:** Trong quá trình kiểm tra, Đoàn Kiểm tra có thể trao đổi một số nội dung liên quan để bảo đảm mục đích, yêu cầu của đợt kiểm tra.

IV. HÌNH THỨC VÀ ĐỊA ĐIỂM KIỂM TRA

1. Hình thức, cách thức kiểm tra

Đoàn kiểm tra tiến hành làm việc đồng thời với cấp xã, cấp huyện theo cách thức sau:

- Tại mỗi huyện, thị xã, thành phố Đoàn kiểm tra trực tiếp đối với xã được kiểm tra (Có đầy đủ thành phần cấp huyện tham dự), nghe báo cáo về tình hình thực hiện các nội dung tại mục 2 phần III của Kế hoạch và kiểm tra thực tế hồ sơ công việc lưu trữ tại đơn vị; trao đổi, thảo luận, hướng dẫn giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc với đơn vị được kiểm tra. Trong quá trình thảo luận, giải đáp khó khăn, vướng mắc của cấp xã, những nội dung nào liên quan đến cấp huyện thì đề nghị UBND cấp huyện trả lời, làm rõ.

- Sau khi kiểm tra ở cấp xã, Đoàn Kiểm tra làm việc với UBND, Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan về tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật theo nội dung tại mục 1 phần III của Kế hoạch (có đầy đủ thành phần cấp xã tham dự); trao đổi, thảo luận; kiểm tra thực tế văn bản; đánh giá và kết luận kiểm tra.

2. Địa điểm

Tại trụ sở UBND cấp huyện.

Lưu ý: Đề nghị UBND cấp xã được kiểm tra chuẩn bị đầy đủ và mang theo hồ sơ, tài liệu kiểm chứng phục vụ Đoàn kiểm tra.

V. THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA, ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TRA VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Thành phần Đoàn Kiểm tra

- Ông Nguyễn Trọng Trí – PGĐ Sở Tư pháp – Trưởng đoàn;

- Ông Nguyễn Văn Tám – PTP.PBGDPL Sở Tư pháp – Phó trưởng đoàn;

- Ông Lê Văn Sâm – Trưởng phòng Nội chính, Ngoại vụ Văn phòng UBND tỉnh - Thành viên.

- Ông Trần Thái Sơn – Trưởng phòng xây dựng chính quyền công tác thanh niên và cải cách hành chính Sở Nội vụ – Thành viên;
- Ông Trần Chúc – Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Thành viên;
- Ông Nguyễn Văn Trà – Phó trưởng Phòng PV 05 Công an tỉnh – Thành viên;
- Ông Vũ Ngọc Bích – Phó Chánh Thanh tra Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch – Thành viên;
- Ông Nguyễn Văn Hiệp – Thanh tra viên Sở Xây dựng – Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Chuyên viên Thanh tra tỉnh – Thành viên;
- Ông Trần Sỹ Hoàng – CV.Chỉ cục Bảo vệ môi trường Sở Tài nguyên và Môi trường – Thành viên;
- Ông Lê Quốc Cường – Điều phối viên Văn phòng điều phối CTMTQGXDNTM tỉnh – Thành viên;
- Bà Trịnh Thị Nhi – CV.Phòng Tài chính hành chính sự nghiệp Sở Tài chính – Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Kim Thanh – CV Phòng GD&BTTP, Sở Tư pháp – Thành viên kiêm Thư ký (Trường hợp bà Nguyễn Thị Kim Thanh vắng thì bà Nguyễn Thị Thu – Chuyên viên phòng GD&BTTP Sở Tư pháp tham gia là thành viên kiêm Thư ký).

Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên do Trưởng đoàn phân công, Đoàn Kiểm tra tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Trong quá trình kiểm tra, Đoàn Kiểm tra được sử dụng con dấu của Sở Tư pháp.

2. Thành phần đơn vị được kiểm tra

Thành phần đơn vị được kiểm tra gồm:

- Đối với cấp huyện: Lãnh đạo UBND, Phòng Tư pháp, Văn phòng điều phối chương trình mục tiêu quốc gia và đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện.
- Đối với cấp xã: Lãnh đạo UBND, công chức Tư pháp – Hộ tịch và các công chức cấp xã có liên quan đến nhiệm vụ đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

3. Thời gian kiểm tra

Thời gian kiểm tra là 01 ngày/UBND xã, huyện. Buổi sáng bắt đầu từ 08h00', buổi chiều bắt đầu từ 14h00'. Trong trường hợp đột xuất, Trưởng đoàn Kiểm tra thông báo đến các đơn vị được kiểm tra để phối hợp thực hiện, cụ thể như sau:

STT	ĐƠN VỊ KIỂM TRA	THỜI GIAN KIỂM TRA
01	UBND huyện Hớn Quản UBND xã Phước An – huyện Hớn Quản UBND xã Tân Quan – huyện Hớn Quản	Ngày 25/8/2020 (Thứ 3)
02	UBND huyện Chơn Thành UBND xã Quang Minh – huyện Chơn Thành UBND xã Nha Bích – huyện Chơn Thành	Ngày 27/8/2020 (Thứ 5)
03	UBND huyện Bù Đốp UBND xã Thanh Hòa – huyện Bù Đốp	Ngày 01/9/2020 (Thứ 3)
04	UBND huyện Lộc Ninh UBND xã Lộc Thiện – huyện Lộc Ninh UBND xã Lộc An – huyện Lộc Ninh	Ngày 03/9/2020 (Thứ 5)
05	UBND huyện Phú Riềng UBND xã Bình Tân – huyện Phú Riềng UBND xã Bù Nho – huyện Phú Riềng	Ngày 08/9/2020 (Thứ 3)
06	UBND thị xã Bình Long UBND xã Thanh Lương – thị xã Bình Long UBND xã Thanh Phú – thị xã Bình Long	Ngày 10/9/2020 (Thứ 5)
07	UBND huyện Bù Đăng UBND xã Nghĩa Trung – huyện Bù Đăng UBND xã Bình Minh – huyện Bù Đăng	Ngày 15/9/2020 (Thứ 3)
08	UBND huyện Bù Gia Mập UBND xã Bình Thắng – huyện Bù Gia Mập	Ngày 17/9/2020 (Thứ 5)
09	UBND Thị xã Phước Long UBND xã Long Giang – thị xã Phước Long	Ngày 22/9/2020 (Thứ 3)
10	UBND huyện Đồng Phú UBND xã Thuận Lợi – huyện Đồng Phú UBND xã Đồng Tâm – huyện Đồng Phú	Ngày 24/10/2020 (Thứ 5)
11	UBND Thành phố Đồng Xoài UBND xã Tiến Hưng – thành phố Đồng Xoài	Ngày 25/9/2020 (Thứ 6)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Bồi trợ tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở chuẩn bị nội dung, tài liệu, phương tiện cần thiết phục vụ Đoàn Kiểm tra. Sau đợt kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra cho Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có thành viên Đoàn Kiểm tra

Tạo điều kiện để cán bộ, công chức của đơn vị mình tham gia cùng Đoàn Kiểm tra đầy đủ, đúng thời gian; trường hợp thành viên Đoàn Kiểm tra vắng có lý do chính đáng thì đơn vị được cử người khác thay thế và báo cáo Trưởng đoàn Kiểm tra quyết định.

3. Đề nghị UBND cấp huyện

- Báo cáo theo nội dung mục 1 phần III Kế hoạch này gửi Đoàn Kiểm tra (qua Phòng Giáo dục và Bồi trợ tư pháp – Sở Tư pháp) **trước ngày 20/8/2020**. Niên độ báo cáo từ ngày 01/01/2019 đến 31/7/2020.

- Chuẩn bị địa điểm, tài liệu, triệu tập đúng thành phần, thời gian và một số công việc khác phục vụ Đoàn Kiểm tra, tạo điều kiện để Đoàn Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Chỉ đạo UBND các xã được kiểm tra báo cáo tình hình triển khai thực hiện theo mục 2 phần III Kế hoạch **trước ngày 20/8/2020**. Niên độ báo cáo từ khi bắt đầu thực hiện Quyết định số 619 và Thông tư số 07 đến ngày 31/7/2020; Địa điểm kiểm tra tại UBND huyện. Các đơn vị được kiểm tra khi đi chuẩn bị mang theo tài liệu kiểm chứng, triệu tập đúng thành phần kiểm tra theo Kế hoạch.

VII. KINH PHÍ KIỂM TRA

Kinh phí kiểm tra từ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020 cấp cho Sở Tư pháp tại Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 03/4/2020 của UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đánh giá cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên hệ trực tiếp với Sở Tư pháp (qua Phòng Giáo dục và Bồi trợ tư pháp, SĐT: 02713.888.036, Email: phongphobienbinhphuoc@gmail.com) để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục công tác phía Nam – Bộ Tư pháp;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành có thành viên tham gia Đoàn Kiểm tra;
- GD, PGD;
- Thành viên Đoàn kiểm tra;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, P.GD&BTTP.

GIÁM ĐỐC